TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **40**/2022/HS-ST
Ngày 30/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Nguyễn Văn Kiện**

2/ Bà **Danh Mỹ Hạnh**

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà **Lữ Cẩm Nhung** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Minh Vương**- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 18/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2022 về tội "Bắt người trái pháp luật" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Kim Danh N; sinh năm 2000, tại Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp AT, xã BA, huyện CT, tỉnh KG; Trình độ văn hóa: 01/12; Nghề nghiệp: Ngư phủ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Con ông Danh H, sinh năm 1958 và bà Kim X, sinh năm 1972; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2021.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**** Người làm chứng:***

1/ Anh **Danh Thanh N**, sinh ngày 01/01/1997 (vắng mặt)

2/ Em **Thị Xà Q**; sinh ngày 24/4/2006 (vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp cho em Qui: Bà **Thị D**, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Cùng trú tại: ấp AT, xã BA, huyện CT, tỉnh KG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2006, Kim Danh V và Kim Kiều M sống chung với nhau như vợ chồng tại ấp AT, xã BA, huyện CT, tỉnh KG, sinh ra được 02 người con, đến ngày 19 tháng 4 năm 2017 V và M mới đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống, cả hai thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nên M đã bỏ nhà đi. Do tức giận việc M bỏ nhà đi nên ngày 17 tháng 7 năm 2019 V đến chợ ML mua 01 sợi dây xích và 03 ổ khóa mang về để ở nhà rồi V nhờ Kim X (mẹ ruột của V) điện thoại nói dối với M rằng "do V bị đứt tay nên hẹn sáng hôm sau đến chợ ML rước Kim Kiều P (con ruột của V và M) về nuôi vài hôm thì M đồng ý; tiếp đó V kêu X đến gặp Danh R là người hàng xóm, qua nhà của V để bàn công việc, tại đây V nhờ X chở P, còn R đi cùng với V đến điểm hẹn tiếp bắt M về thì cả 02 đồng ý.

Đến khoảng 07 giờ, ngày 18 tháng 7 năm 2019 V điều khiển xe máy chở R đến nhà của vợ, chồng Thị T (N) và Danh Thanh N nhờ T và N đi bắt M về thì T đồng ý rồi cùng nhau điều khiển xe đến chợ ML, tiếp đó V điện thoại nhờ Kim Danh N đến tiếp bắt M về thì N đồng ý, N điều khiển xe máy chở Danh Thanh T cùng đi; còn Kim X thì nhờ Thị Xà Q, sinh ngày 24/4/2006 điều khiển xe máy chở P và X đến điểm hẹn. Khi đến nơi, X cùng với Q và P vào quán ăn cháo tại nhà lồng chợ ML; V, R và T trốn bên ngoài; còn N, N và T đi uống nước gần đó đợi M. Khi thấy M đến, V xông vào bắt M; T và Q mỗi người nắm giữ 01 tay của M; R nắm giữ chân của M lại để cho V dùng 01 sợi dây xích và 03 ổ khóa đã chuẩn bị trước đó buộc tay, chân và khóa người của M lại rồi kêu N điều khiển xe máy chở M ngồi giữa, V ngồi sau về nhà của V, V dùng dây xích và ổ khóa, khóa chân của M vào chân giường rồi đi ngủ.

Ngày 19 tháng 9 năm 2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CT, tỉnh KG đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Kim Danh V về

hành vi bắt, giữ người trái pháp luật; Kim X, Danh R, Kim Danh N và Thị T về hành vi bắt người trái pháp luật. Trong quá trình điều tra, V và N đã bỏ trốn, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CT, tỉnh KG đã ra quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can và ra quyết định truy nã đối với V và N. Ngày 29/12/2021 Kim Danh N bị bắt theo quyết định truy nã, cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành phục hồi điều tra đối với Kim Danh N.

Đối với tội bắt người trái pháp luật của Kim X, Danh R và Thị T đã được Tòa án nhân dân huyện CT xét xử ngày 07 tháng 5 năm 2020. Hiện tại án đã có hiệu lực pháp luật.

** Về vật chứng thu giữ trong vụ án:* Tất cả các vật chứng trong vụ án đã đươc xử lý trong bản án hình sự sơ thẩm số 14/2020/HS-ST ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành nên không xem xét.

** Về trách nhiệm dân sự:* Sau khi vụ án bị phát hiện, bị hại Kim Kiều M không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường, do đó không xem xét và đã được xử lý trong bản án hình sự sơ thẩm số 14/2020/HS-ST ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành nên không xem xét.

Tại bản cáo trạng số: 19/CT-VKS-CT ngày 07/03/2022 của Viện kiểm sát nhân dân CT, tỉnh KG đã truy tố bị cáo Kim Danh N về tội: *"Bắt người trái pháp luật"* theo khoản 1 Điều 157 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Kim Danh N phạm tội: *"Bắt người trái pháp luật"*.

Và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 157; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Kim Danh N** từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] - Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiền hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] - Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Do tức giận việc Kim Kiều M thường xuyên bỏ nhà đi, nên vào khoảng 07 giờ ngày 18 tháng 7 năm 2019 tại khu phố MA, thị trấn ML, huyện CT, tỉnh KG Kim Danh V (chồng của M), cùng với Kim Danh N, Kim X, Danh R, Thị T và Thị Xà Q bắt M để cho V dùng 01 sợi dây xích và 03 ổ khóa buộc tay, chân và khóa người của M lại. Sau đó V cùng Kim Danh N chở M về nhà tại ấp AT, xã BA, huyện CT, tỉnh KG khóa chân của M vào chân giường không cho M bỏ đi.

Bị cáo là người không có thẩm quyền, không có chức năng hoạt động của nhà nước nhưng chỉ vì lý do cá nhân mà thực hiện hành vi bắt người trái phép đối với người bị hại Kim Kiều M. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Bắt người trái pháp luật", nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang truy tối bị cáo về tội "Bắt người trái pháp luật" theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] - Về tính chất mà mức độ phạm tội của bị cáo: Bị cáo ý thức được rằng bị cáo không phải là người có chức năng, có thẩm quyền mà ngang nhiên bắt người trái pháp luật là pháp luật nghiêm cấm nhưng chỉ vì mục đích cá nhân mà bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình

sự với hành vi phạm tội của mình gây ra. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những trực tiếp xâm hại đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây hoang mang lo sợ cho người dân đang sinh sống tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Nếu bị cáo suy nghĩ chín chắn trong từng hành vi của mình thì hôm nay không phải chịu sự nghiêm trị của pháp luật, với tính chất cũng như hậu quả mà bị cáo đã gây ra, HĐXX nghị án thảo luận cần có mức án tương xứng để răn đe giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm ngăn ngừa chung cho xã hội.

[4] - Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo tốt không có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người dân tộc thiểu số nên việc am hiểu pháp luật phần nào còn hạn chế nên cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xét khi lượng hình nhằm có mức án phù hợp đối với bị cáo.

[5] - Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận.

[6] - Về trách nhiệm dân sự: Đã đươc xử lý trong bản án hình sự sơ thẩm số 14/2020/HS-ST ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành nên HĐXX không xem xét.

[7] - Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng: Đã đươc xử lý trong bản án hình sự sơ thẩm số 14/2020/HS-ST ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành nên HĐXX không xem xét.

[8] - Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 157; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Kim Danh N phạm tội "Bắt người trái pháp luật".

Xử phạt bị cáo **Kim Danh N,** ***06 (sáu) tháng tù***. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 29/12/2021.

Về áp phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử buộc bị cáo Kim Danh N phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Mai Tấn Đẩu